

Số: /KH-UBND

Ngọc Hồi, ngày tháng năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Ngọc Hồi năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 995/KH-UBND ngày 18/5/2016 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch 739/KH-UBND ngày 27/6/2016 của UBND huyện về cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện Ngọc Hồi giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 3312/KH-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh về kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2020,

Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

- Tiếp tục thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra tại các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh và của Ủy ban nhân dân huyện.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; nâng cao sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; góp phần xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

b) Các chỉ tiêu cụ thể

- 100% các cơ quan chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn được kiểm tra cải cách hành chính (*Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm thực hiện; các phòng, ban, ngành thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm phối hợp*).

- 100% nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành đúng tiến độ (*Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm thực hiện; các phòng, ban, ngành thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm phối hợp*).

- 100% số lãnh đạo các phòng, ban, ngành trực thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện quy trình bổ nhiệm, bầu cử trong năm đúng quy định.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương, tỉnh, huyện ban hành trong năm 2020 được triển khai kịp thời (*Các phòng, ban, ngành trực thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm triển khai; phòng Tư pháp chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc*).

- 100% thủ tục hành chính mới được công khai, niêm yết kịp thời, đúng quy định (*Các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện chịu trách nhiệm triển khai; Văn phòng HĐND và UBND huyện chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc*).

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện được công khai trên Trang thông tin điện tử của huyện (*Văn phòng HĐND và UBND huyện chịu trách nhiệm công khai theo dõi, đôn đốc; Các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện chịu trách nhiệm triển khai;*).

- 100% các xã, thị trấn thực hiện cơ chế tự chủ về biên chế và kinh phí quản lý hành chính (*UBND cấp xã chịu trách nhiệm triển khai; phòng Tài chính chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc*).

- 100% văn bản phát hành dưới dạng điện tử có ký số (trừ văn bản mật) (*Các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm triển khai; Văn phòng HĐND và UBND huyện chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc*).

- 90% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử; 60% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*).

- Phân đầu 05% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính quyền điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ tỉnh đến cấp xã thông qua việc tích hợp xác thực với các hệ thống xác thực của Trung ương và địa phương.

- Tối thiểu 30% dịch vụ công trực tuyến thực hiện ở mức độ 4; 100% dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp; 50% cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Trang thông tin điện tử huyện công khai đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ; 20% dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện thủ tục hành chính; 50% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử; 20% thông tin của người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến; 50% dịch vụ công trực tuyến sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp.

- Tối thiểu 30% báo cáo định kỳ (*không bao gồm nội dung mật*) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- Giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc được chuyển giao từ Trung ương và thông qua Hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành của huyện.

- Kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản từ cấp huyện đến cấp xã và kết nối, công khai tiến độ giải quyết hồ sơ trên Trang thông tin điện tử huyện.

- Cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đối với 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của huyện có trong danh mục được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 và Quyết định số 877/QĐ-TTg 18/7/2018 (*Các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện; Văn phòng HĐND và UBND huyện chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc*).

- 100% các phòng, ban, ngành trực thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn áp dụng, duy trì có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng (sau đây gọi tắt là HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (Các phòng, ban, ngành trực thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện; Văn phòng HĐND và UBND huyện chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc).

2. Yêu cầu

- Công tác cải cách hành chính phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã được UBND huyện đề ra tại Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 -2020 (cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công).

- Các cơ quan, đơn vị phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai hiệu quả, thực chất, hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi của văn bản quy phạm pháp luật; thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, trên cơ sở đó sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp.

b) Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.

c) Đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật, công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận.

d) Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và của Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện;

đ) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực kể từ năm 2020.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm soát thủ tục hành chính và đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định.

b) Tăng cường công tác rà soát, thống kê thủ tục hành chính theo từng ngành, lĩnh vực; thường xuyên theo dõi, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính của cơ quan có thẩm quyền để công bố kịp thời các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ, ban hành mới.

c) Niêm yết công khai thủ tục hành chính một cách đầy đủ, kịp thời, đúng quy định để phục vụ nhu cầu tra cứu của các tổ chức, cá nhân.

d) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg, bảo đảm tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

đ) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính; tăng cường giải đáp những vướng mắc của các cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị.

b) Tiếp tục rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan thuộc UBND huyện; rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của UBND cấp xã, các cơ quan chuyên môn thuộc huyện để điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, sắp xếp lại các cơ quan, đơn vị theo quy định.

c) Nâng cao hiệu quả, trách nhiệm trong việc phối hợp giải quyết công việc liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị.

d) Tăng cường công tác kiểm tra tình hình tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực; tiếp tục rà soát quy định về phân cấp quản lý trên các lĩnh vực để tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

đ) Thực hiện có hiệu quả, thực chất cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

e) Tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ công chức làm việc tại **Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp huyện và cấp xã**. Triển khai đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị.

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Bố trí công chức, viên chức đúng yêu cầu, điều kiện, tiêu chuẩn từng vị trí việc làm.

b) Tiếp tục triển khai rà soát, quy định bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí việc làm công chức, vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập theo danh mục đã được phê duyệt. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.

c) Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế theo Nghị

định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan.

d) Thực hiện tốt chế độ chính sách liên quan đến tiền lương, bảo hiểm xã hội, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật... đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan. Trong đó, phân đấu hoàn thành giao quyền tự chủ kinh phí quản lý hành chính đối với 100% xã, thị trấn.

b) Đẩy mạnh triển khai giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Nghị định 141/2016/NĐ-CP, Nghị định 54/2016/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan. *Trong đó, phân đấu giảm dần số đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên; tăng số đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo 100% kinh phí hoạt động chi thường xuyên.*

c) Đẩy mạnh triển khai cho các đơn vị, địa phương thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

d) Tiếp tục thực hiện xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008, Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan.

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

b) Nâng cao chất lượng phục vụ và tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước thông qua đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức theo danh mục được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 877/QĐ-TTg 18/7/2018. Tăng cường cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử của huyện.

c) Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý công việc thông qua việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, hệ thống thư điện tử. Tất cả các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, cấp xã

phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và triển khai việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền cải cách hành chính

a) Ban hành kịp thời Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2021; thực hiện tốt công tác báo cáo cải cách hành chính định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở Nội vụ.

b) Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm tra cải cách hành chính; gắn công tác kiểm tra với công tác đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính đối với UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

c) Phối hợp triển khai thực hiện Quyết định số 2640/QĐ-BNV ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về phê duyệt Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2017 - 2020.

d) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cải cách hành chính đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức đa dạng, nội dung phong phú, phù hợp với từng đối tượng. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các chuyên mục cải cách hành chính trên sóng truyền thanh - truyền hình.

đ) Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện.

e) Tiếp tục gắn kết quả cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính.

(Có phụ lục nhiệm vụ cải cách hành chính cụ thể năm 2020 kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn

a) Chủ động triển khai và phối hợp chặt chẽ, có trách nhiệm với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao tại Kế hoạch này.

b) Căn cứ các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch/bảng phân công trách nhiệm cụ thể đến từng cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã phân công cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

d) Có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện cho báo, đài, trung tâm đến liên hệ công tác về nội dung tuyên truyền thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

e) Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để theo dõi, chỉ đạo.

g) Chủ động phối hợp với Bưu điện huyện rà soát lại danh mục thủ tục hành chính của các phòng, ban, ngành thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn để đề xuất

danh mục thủ tục hành chính có thể thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Phòng Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra cải cách hành chính trên địa bàn huyện; tổ chức đánh giá kết quả cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên kiểm tra đột xuất công tác giải quyết thủ tục hành chính, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; kịp thời phát hiện, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

c) Tiếp tục tham mưu UBND huyện triển khai các nhiệm vụ về phân cấp quản lý nhà nước theo đúng quy định tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ và các quy định có liên quan của Chính phủ, tỉnh, huyện về phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý công vụ, cán bộ, công chức, viên chức.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện. Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần của Chỉ số cải cách hành chính "Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính", "Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước", "Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức".

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính.

e) Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch này; kịp thời báo cáo UBND huyện các vấn đề vướng mắc phát sinh và cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc chậm thực hiện các nhiệm vụ được giao để có biện pháp chỉ đạo, xử lý.

3. Phòng Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thể chế.

b) Phối hợp Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần "Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại huyện".

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ về công tác cải cách tài chính

công.

b) Tham mưu UBND huyện thực hiện hoặc thực hiện theo thẩm quyền công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ hằng năm đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý đã phân cấp theo quy định.

c) Phối hợp Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả chỉ số thành phần "Đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập".

d) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập, sử dụng dự toán và thanh quyết toán kinh phí phục vụ công tác cải cách hành chính.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường

a) Tiếp tục tham mưu UBND huyện triển khai các nhiệm vụ về phân cấp quản lý nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ và các quy định có liên quan của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường về phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý đất đai.

b) Tham mưu UBND huyện thực hiện hoặc thực hiện theo thẩm quyền công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ hằng năm đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý đã phân cấp theo quy định.

6. Văn phòng HĐND và UBND huyện

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

b) Triển khai có hiệu quả Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước ban hành tại Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần "Cải cách thủ tục hành chính", "Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông".

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

đ) Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần về áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan hành chính.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện các

biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

f) Phối hợp Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần về ứng dụng công nghệ thông tin của huyện.

7. Trung tâm VH-TT-DL&TT: Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên mục về cải cách hành chính - trong đó tập trung tuyên truyền sâu rộng những kết quả đạt được trong công tác cải cách hành chính của huyện thời gian qua; tuyên truyền những điểm sáng về công tác cải cách hành chính và kịp thời phản ánh những hạn chế cần sửa chữa khắc phục hoặc những tồn tại cần phải thay đổi để phù hợp với thực tế của địa phương; tuyên truyền về dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4, về dịch vụ bưu chính công ích...

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính do các cơ quan, đơn vị cân đối trong các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Trường hợp vượt quá khả năng, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán báo cáo UBND huyện (qua Phòng Tài chính-Kế hoạch) để xem xét.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2020. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV_(thuytv)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Châu Ngọc Lân